

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2018/HS-ST
Ngày: 26 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Việt Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thiện Lợi
2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 174/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành C, sinh ngày 11 tháng 3 năm 1987 tại Thái Bình; nơi cư trú: phường K, thành phố Th, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức V, sinh năm 1960 và bà Lê Thị D, sinh năm 1963; vợ là Đặng Thị Thu H1, sinh năm 1986 và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Chị Dương Minh T, sinh năm 1996; nơi cư trú: phường L, thành phố Th, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Bà Phạm Thị Thu H, sinh năm 1971; nơi cư trú: phường L, thành phố Th, tỉnh Thái Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 03 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Thành C điều khiển xe mô tô biển số 17B7-165.81 (có giấy phép lái xe theo quy định) đi từ nhà ra quán O thuộc phường Đ, thành phố Th để mua nước uống. Sau khi mua xong, C điều khiển xe mô tô đi ra đường L theo hướng đi thẳng qua ngã tư sang đường N để về nhà. Khi C điều khiển xe đi đến khu vực giao nhau giữa đường L với đường N thuộc phường Đ, thành phố Th thì cạnh bên trái vành xe bánh trước, xe mô tô do C điều khiển đâm va vào vị trí khung kim loại cần phanh chân xe mô tô biển kiểm soát 17B9-131.66 do chị Dương Minh T điều khiển đi bên phải đường trên đường L hướng từ Quảng trường về đường L1, thành phố Th. Hậu quả chị Dương Minh T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình sau đó chuyển Bệnh viện V để điều trị.

Bản kết luận giám định thương tích số: 64/18/TgT ngày 04/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình kết luận: Chị Dương Minh T bị tổn thương cơ thể do tai nạn gây ra tại thời điểm giám định là 62%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo C, người đại diện theo ủy quyền của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về bản Kết luận giám định thương tích nêu trên.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại là chị Phạm Thị Thu H yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành C bồi thường cho bị hại chị Dương Minh T các khoản chi phí sau:

- Chi phí cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện V từ ngày 03/5/2018 đến ngày 26/5/2018: Thuê xe cấp cứu từ Th đi bệnh viện V: 1.650.000 đồng; viện phí: 34.882.000 đồng; phí bảo quản mô xương sọ: 2.000.000 đồng, thuốc điều trị ngày 04/5/2018: 2.775.000 đồng, thuốc điều trị ngày 05/5/2018: 3.125.000 đồng, thuốc điều trị ngày 06/5/2018: 2.405.000 đồng, thuốc điều trị ngày 07/5/2018: 3.085.000 đồng; thuốc điều trị ngày 08/5/2018: 4.325.000 đồng; thuốc điều trị các ngày từ 09/5/2018 đến ngày 12/5/2018 mỗi ngày điều trị 3.965.000 đồng x 4 ngày = 15.860.000 đồng; đơn thuốc biệt dược Kedri gama dùng 5 ngày từ 08/5/2018 đến ngày 12/5/2018: 31.500.000 đồng/ngày x 5 ngày = 157.500.000

đồng; đơn thuốc ngày 24/5/2018: 4.680.000 đồng; tổng chi phí cấp cứu và điều trị tại bệnh viện V từ ngày 03/5/2018 đến ngày 26/5/2018: 232.287.000 đồng.

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Th từ ngày 26/5/2018 đến ngày 07/6/2018: Tiền thuê xe cấp cứu từ viện V về Bệnh viện Đa khoa tỉnh Th (có nhân viên y tế đi kèm) là: 2.000.000 đồng, viện phí là: 7.029.000 đồng; tổng chi phí là: 9.029.000 đồng.

- Chi phí khám lại tại Bệnh viện V ngày 28/6/2018: Phương tiện chiều đi và chiều về 02 người: 480.000 đồng; viện phí 747.000 đồng; tổng chi phí ngày là: 1.227.000 đồng.

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện V từ ngày 27/7/2018 đến ngày 01/8/2018: Phương tiện chiều đi từ Thái Bình đến Bệnh viện V 2 người là: 240.000 đồng; viện phí: 7.465.000 đồng; phí mổ ghép sọ: 3.000.000 đồng; thuốc điều trị: 4.350.000 đồng; tổng chi phí là: 15.055.000 đồng.

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Th từ 02/8/2018 đến 10/8/2018: Tiền thuê xe cấp cứu từ Bệnh viện V về Bệnh viện Đa khoa tỉnh Th (có nhân viên y tế đi kèm) là: 2.000.000 đồng; viện phí: 5.618.000 đồng; tổng chi phí là: 7.618.000 đồng.

Như vậy, tổng chi phí cấp cứu và điều trị tính đến ngày 20/8/2018 chị H yêu cầu bị cáo C bồi thường cho chị T: 265.216.000 đồng. Ngoài ra chị H còn yêu cầu bị cáo bồi thường cho chị T tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và tiền bù đắp tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số: 183/CT-VKSTPTB ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thành C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

* Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Đề nghị bị cáo phải bồi thường cho bị hại: Các khoản chi phí theo thống kê của chị H là 262.441.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất tinh thần từ 25 đến 30 tháng lương cơ sở (từ 34.750.000 đồng đến 41.700.000 đồng); tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng; tổng số tiền từ 302.191.000 đồng đến 310.141.000 đồng. Do bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng nên bị cáo còn phải bồi thường số tiền từ 242.191.000 đồng đến 250.141.000 đồng. Do bị hại là sinh viên đại học còn phụ thuộc vào gia đình chưa có thu nhập, đối với chi phí và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc cho bị hại trong thời gian điều trị, chi phí sửa chữa chiếc xe máy của bị hại, chị H không yêu cầu bị cáo C bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại bị cáo Nguyễn Thành C 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B7-165.81 nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của bị hại không có ý kiến và tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi,

quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại ngã tư đường L giao nhau với đường N thuộc phường Đ, thành phố Th, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Thành C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B7-165.81 đi từ ngõ V ra đường L, theo hướng đi thẳng qua ngã tư sang đường N để về nhà. Do không chú ý quan sát, không thực hiện nhường đường qua nơi giao nhau giữa đường L và đường N nên cạnh bên trái vành xe bánh trước xe mô tô do C điều khiển đâm va vào vị trí khung kim loại cản phanh chân xe mô tô biển kiểm soát 17B9- 131.66. do chị Dương Minh T điều khiển đang đi bên phải đường trên đường L hướng từ Quảng trường về đường L1. Hậu quả chị Dương Minh T bị thương tích, tỷ lệ thương tích do tai nạn giao thông gây nên là 62%.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Thành C còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản vụ tai nạn giao thông lập hồi 12 giờ 35 phút ngày 03/5/2018; biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông; sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường do công an thành phố Thái Bình lập hồi 11 giờ 35 phút ngày 03/5/2018; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lập hồi 16 giờ 20 phút ngày 03/5/2018; bản ảnh khám nghiệm phương tiện; bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 64/18/TgT ngày 04/6/2018 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Thái Bình; biên bản ghi lời khai Nguyễn Thành C; biên bản ghi lời khai của Dương Minh T; biên bản ghi lời khai người đại diện của bị hại là bà Phạm Thị Thu H; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thành C đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ: *“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm: [...] 23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”* và khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ: *“Điều 24. Nhường đường tại nơi đường giao nhau. Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện phải cho xe giảm tốc độ và nhường đường theo quy định sau đây: [...] 3. Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe*

đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới”. Theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: [...] b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên; [...]”. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thành C đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe cho chị Dương Minh T. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với yêu cầu bồi thường chi phí cấp cứu và điều trị tính đến ngày 20/8/2018 là: 265.216.000 đồng: Tại phiên tòa, chị H

trình bày thuốc điều trị ngày 04/5/2018 là 2.775.000 đồng chị H không còn lưu giữ hóa đơn thuốc do vậy, chị không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí trên cho chị T. Đối với số tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và tiền bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần, chị H yêu cầu bị cáo C phải bồi thường cho chị T theo quy định của pháp luật. Do bị hại chị T là sinh viên đại học còn phụ thuộc vào gia đình chưa có thu nhập và đối với chi phí và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc cho chị T trong thời gian điều trị, chi phí sửa chữa chiếc xe máy của chị T, chị H không yêu cầu bị cáo C bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết. Căn cứ các điều 584 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, cần chấp nhận yêu cầu của người đại diện theo ủy quyền của bị hại buộc bị cáo C bồi thường cho chị T số tiền là: 262.441.000 đồng chi phí cấp cứu và điều trị. Bị cáo C còn phải chịu mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho chị T bằng 25 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là: $25 \times 1.390.000$ đồng/tháng = 34.750.000 đồng và 5.000.000 đồng tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe. Như vậy, bị cáo C phải bồi thường cho chị T tổng số tiền là: 302.191.000 đồng. Tính đến ngày 26/11/2018, bị cáo C đã bồi thường cho chị T số tiền là: 60.000.000 đồng, bị cáo C còn phải bồi thường cho chị T số tiền: 242.191.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Cơ quan Công an quản lý của chị Dương Minh T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE Alpha, màu sơn trắng bạc, biển kiểm soát số 17B9-131.66. Đây là tài sản của chị Dương Minh T, ngày 20/8/2018 chị Dương Minh T có đơn xin lại chiếc xe mô tô nên đến ngày 28/9/2018 Cơ quan Công an trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho chị T.

[7.2] Cơ quan Công an quản lý của bị cáo Nguyễn Thành C 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE Alpha màu trắng bạc biển kiểm soát 17B7-165.81. Qua xác minh đây là tài sản của bị cáo Nguyễn Thành C cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 50, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; các điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành C cho Ủy ban nhân dân phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thành C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thành C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải bồi thường cho bị hại chị Dương Minh T số tiền: 242.191.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành C 01 xe mô tô Wave Alpha màu trắng bạc biển kiểm soát 17B7-165.81 nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 12.109.550 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26 tháng 11 năm 2018. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra, cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Việt Hưng